

Bản án số: 09/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 04/8/2017

“V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Văn Tám.

Bà Nguyễn Thị Diễm Chi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Nhữ Thật - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tây Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 48/2017/TLST-HNGĐ ngày 05/5/2017 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2017/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2017, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Ngô Thị P, sinh năm 1995;

Trú tại: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định (có mặt).

- Bị đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1990;

Trú tại: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Bình Định (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện (đơn yêu cầu ly hôn), bản tự khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn là chị Ngô Thị P trình bày: Chị và anh Trần Văn T tự nguyện tìm hiểu yêu thương nhau, được gia đình hai bên đồng ý tổ chức lễ cưới theo phong tục, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Bình Định vào ngày 16/12/2013.

Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh T không quan tâm và chăm lo cho vợ con. Trong gia đình, anh T là người quản lý tiền nên nhiều lúc chị hỏi tiền thì anh T không đưa mà còn chửi mắng, đánh đập chị. Vì nghĩ đến con nhỏ nên chị đã cố gắng nhẫn nhịn, chịu đựng để chung sống với anh T. Tuy nhiên, anh T vẫn tính nết bất hòa không

sửa đổi mà còn đánh đập chị nhiều lần hơn. Chị không thể tiếp tục chịu đựng được nữa nên chị đã dẫn hai đứa con về nhà mẹ đẻ ở vào ngày 23/12/2016 (âm lịch) và vợ chồng cắt đứt quan hệ, phần ai nấy sống cho đến nay. Nay chị thấy không còn tình cảm gì với anh T, hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Trần Văn T.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Trần Thị Hồng P, sinh ngày 25/8/2014 và Trần Thị Tuyết T sinh ngày 14/5/2016. Các con khi nay ở với chị. Khi ly hôn, chị yêu cầu được nhận nuôi cả hai con chung đến trưởng thành và không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết trong vụ án này.

Tại bản tự khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn anh Trần Văn T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Thống nhất như lời trình bày của chị Ngô Thị P về thời gian tìm hiểu, điều kiện kết hôn và thời gian đăng ký kết hôn. Anh thừa nhận trong lúc nóng giận anh có dùng cây chổi đánh chị P hai cái, ngoài ra còn có một số lần khác đánh chị P bằng tay. Nay chị P yêu cầu ly hôn thì anh đồng ý, vì vợ chồng không còn tình cảm yêu thương nữa thì không cần phải níu kéo, giữ lại nhau.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Trần Thị Hồng P, sinh ngày 25/8/2014 và Trần Thị Tuyết T, sinh ngày 14/5/2016. Các con khi nay chung sống với chị P. Khi ly hôn, anh yêu cầu được nhận nuôi con chung Trần Thị Hồng P, chị P nuôi con chung Trần Thị Tuyết T và không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa giải quyết trong vụ án này.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn phát biểu ý kiến việc tuân thủ pháp luật tố tụng từ khi Tòa thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đúng theo quy định pháp luật; việc chấp hành pháp luật tố tụng của các đương sự đúng theo quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX căn cứ Điều 147, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; áp dụng các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 tuyên xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thị P và anh Trần Văn T; về con chung: giao hai con chung cho chị P nuôi dưỡng, không chấp nhận yêu cầu nuôi con của anh T; về tài sản chung: không yêu cầu nên miễn xét; án phí giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị P và anh Trần Văn T có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Bình Định vào ngày 16/12/2013 và đúng theo quy định tại Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh T không tìm cách để giải quyết mâu thuẫn vợ chồng bằng khuyên giải, phân tích, thuyết phục mà anh dùng bạo lực đánh đập chị P (có lần dùng chổi đánh, có lần dùng tay đánh) nên mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, hạnh phúc bị tan vỡ. Vợ chồng đã cắt đứt quan hệ, phần ai nấy sống từ tháng 01/2017 cho đến nay. Nay chị P yêu cầu ly hôn, anh T đồng ý vì tình cảm vợ chồng không còn nữa. Đây là sự tự nguyện thống nhất của hai bên, phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử công nhận.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Trần Thị Hồng P, sinh ngày 25/8/2014 và Trần Thị Tuyết T, sinh ngày 14/5/2016. Chị P và anh T không thống nhất việc nuôi con. Xét các con khi nay sống chung với chị P và cả hai con chung đều dưới 36 tháng tuổi. Căn cứ vào quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình: “Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi” nên việc chị P yêu cầu được nhận nuôi cả hai con chung đến trưởng thành là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Anh T có yêu cầu được nhận nuôi con chung Trần Thị Hồng P nhưng chị P không đồng ý và không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị P không yêu cầu anh T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nên miễn xét.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này nên miễn xét.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Căn cứ Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27/02/2009, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì chị Ngô Thị P phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 0003147 ngày 05/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Sơn; chị P đã nộp đủ án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình

Tuyên xử:

- Về quan hệ vợ chồng: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thị P và anh Trần Văn T.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là Trần Thị Hồng P, sinh ngày 25/8/2014 và Trần Thị Tuyết T sinh ngày 14/5/2016. Khi ly hôn, giao cả hai con

chung cho chị Ngô Thị P được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng đến trưởng thành; anh Trần Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị P không yêu cầu.

Không chấp nhận yêu cầu xin được nhận nuôi con của anh Trần Văn T vì chị P không đồng ý và không phù hợp với quy định pháp luật.

Anh Trần Văn T không trực tiếp nuôi con nhưng anh vẫn có quyền thăm nom, giúp đỡ con chung, không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con, khi cần thiết cả hai bên đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các bên đương sự không yêu cầu nên miễn xét.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Ngô Thị P phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 0003147 ngày 05/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Sơn; chị P đã nộp đủ án phí.

Các bên đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để xin Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Chi cục THA dân sự huyện Tây Sơn;
- UBND xã Tây Thuận;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Phương Thảo